

**QUYẾT ĐỊNH**  
**V/v công bố bổ sung thủ tục hành chính chung  
áp dụng tại cấp xã trên địa bàn tỉnh An Giang**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về việc kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định có liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 05/2014/TT-BTP ngày 07 tháng 02 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về hướng dẫn, công bố niêm yết thủ tục hành chính và báo cáo tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị quyết số 19/NQ-CP ngày 12 tháng 3 năm 2015 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu tiếp tục cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia 2015-2016;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh An Giang tại Tờ trình số 63/TTr-STP ngày 23 tháng 7 năm 2015,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố bổ sung vào Bộ thủ tục hành chính chung áp dụng tại cấp xã trên địa bàn tỉnh An Giang thủ tục hành chính liên thông về đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi.

**Điều 2.** Sở Tư pháp có trách nhiệm chủ trì, phối hợp Bảo hiểm xã hội tỉnh, Công an tỉnh thường xuyên cập nhật đề trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố những thủ tục hành chính nêu tại Điều 1 Quyết định này. Thời hạn cập nhật hoặc loại bỏ thủ tục hành chính này không quá 10 ngày kể từ ngày văn bản quy định thủ tục hành chính có hiệu lực thi hành.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Các nội dung khác không điều chỉnh tại Quyết định này vẫn thực hiện theo Quyết định hiện hành của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc công bố bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp xã.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các Ban, ngành cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

*Noi nhận:*

- Website Chính phủ;
- Cục kiểm soát TTHTC - Bộ Tư pháp;
- Cục công tác phía nam - Bộ Tư pháp;
- Bảo hiểm xã hội Việt Nam;
- Bộ Công an;
- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- TT.Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Website tỉnh;
- Sở, Ban, ngành tỉnh;
- UBND cấp huyện;
- Lưu: VT, PC.

} (Qua Email)

**CHỦ TỊCH**



**Vương Bình Thạnh**

**NỘI DUNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LIÊN THÔNG VỀ ĐĂNG KÝ  
KHAI SINH, ĐĂNG KÝ THƯỜNG TRÚ, CẤP THẺ BẢO HIỂM Y TẾ - TIẾP  
NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ TẠI ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1563/QĐ-UBND  
ngày 06 tháng 8 năm 2015 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)*

## I. LĨNH VỰC HÀNH CHÍNH TƯ PHÁP; ĐĂNG KÝ, QUẢN LÝ Cư TRÚ, BẢO HIỂM XÃ HỘI

### 1. Liên thông các thủ tục hành chính đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi

#### - Trình tự thực hiện:

+ Bước 1: Cá nhân có yêu cầu thực hiện liên thông các thủ tục hành chính đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi nộp hồ sơ tại:

Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là cấp xã) nơi cư trú của người mẹ hoặc Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú của người cha nếu không xác định được nơi cư trú của người mẹ.

Hoặc Ủy ban nhân dân cấp xã, nơi trẻ em đang sinh sống trên thực tế nếu không xác định được nơi cư trú của người mẹ và người cha.

+ Bước 2: Công chức tư pháp - hộ tịch của Ủy ban nhân dân cấp xã khi tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ; trên cơ sở danh sách cơ sở khám chữa bệnh ban đầu do cơ quan Bảo hiểm xã hội huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi chung là cấp huyện) cung cấp được niêm yết tại Ủy ban nhân dân cấp xã, hướng dẫn người dân lựa chọn, đăng ký nơi khám chữa bệnh ban đầu. Việc hướng dẫn phải chính xác, đầy đủ và rõ ràng.

Trường hợp người dân chưa có Tờ khai đăng ký khai sinh, Phiếu báo thay đổi hộ khẩu, nhân khẩu thì công chức tư pháp - hộ tịch cấp cho người dân các mẫu giấy tờ đó theo quy định.

Trường hợp hồ sơ của người dân đầy đủ, đúng quy định tại Điều 6, Điều 7 Thông tư liên tịch số 05/2015/TTLT-BTP-BCA-BYT thì công chức tư pháp - hộ tịch có trách nhiệm tiếp nhận hồ sơ và tạm thu lệ phí để đăng ký thường trú cho trẻ em (nếu có); viết giấy nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho người dân. Trong giấy hẹn trả kết quả phải ghi rõ yêu cầu của người dân, giấy tờ nộp trong hồ sơ và thời gian trả kết quả thực hiện liên thông các thủ tục hành chính.

Trường hợp yêu cầu thực hiện liên thông các thủ tục hành chính không thuộc thẩm quyền tiếp nhận, giải quyết của cơ quan mình theo quy định tại Thông tư liên tịch số 05/2015/TTLT-BTP-BCA-BYT thì công chức tư pháp - hộ tịch có trách nhiệm giải thích, hướng dẫn cụ thể để người dân đến đúng cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

+ Bước 3: Ngay sau khi tiếp nhận hồ sơ, công chức tư pháp - hộ tịch của Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện đăng ký khai sinh ngay trong ngày, trường hợp hồ sơ tiếp nhận sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay trong ngày thì tiến hành giải quyết trong ngày làm việc tiếp theo.

+ Bước 4: Sau khi đăng ký khai sinh xong, công chức tư pháp - hộ tịch của Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm:

Lập hồ sơ đăng ký thường trú cho trẻ em dưới 6 tuổi gồm: Phiếu báo thay đổi hộ khẩu, nhân khẩu (theo mẫu quy định); Sổ hộ khẩu; bản sao Giấy khai sinh;

Lập hồ sơ cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi gồm: Danh sách đề nghị cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi của Ủy ban nhân dân cấp xã (theo mẫu D03-TS ban hành kèm theo Quyết định số 1111/QĐ-BHXH ngày 25 tháng 10 năm 2011 của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam về việc ban hành Quy định quản lý thu Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, quản lý sổ Bảo hiểm xã hội, thẻ Bảo hiểm y tế).

+ Bước 5: Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm chuyển hồ sơ và lệ phí đăng ký thường trú cho cơ quan có thẩm quyền đăng ký cư trú theo quy định tại khoản 2 Điều 4 Thông tư liên tịch số 05/2015/TTLT-BTP-BCA-BYT; chuyển hồ sơ cấp thẻ bảo hiểm y tế trực tiếp hoặc qua đường bưu điện cho Bảo hiểm Xã hội cấp huyện (phí dịch vụ chuyển hồ sơ qua đường bưu điện do Bảo hiểm Xã hội cấp huyện chi trả). Tùy thuộc điều kiện thực tế, Ủy ban nhân dân cấp xã có thể chuyển trước thông tin của người tham gia bảo hiểm y tế đến cơ quan Bảo hiểm Xã hội cấp huyện thông qua mạng điện tử trước khi chuyển hồ sơ giấy.

+ Bước 6:

- Cơ quan công an cấp có thẩm quyền tiếp nhận hồ sơ về đăng ký cư trú cho trẻ em dưới 6 tuổi từ Ủy ban nhân dân cấp xã, trong 3 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ từ Ủy ban nhân dân cấp xã phải chuyển kết quả về Ủy ban nhân dân cấp xã.

- Bảo hiểm Xã hội cấp huyện tiếp nhận hồ sơ về cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi từ Ủy ban nhân dân cấp xã, trong 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ phải chuyển kết quả về Ủy ban nhân dân cấp xã qua đường bưu điện (phí dịch vụ chuyển kết quả thủ tục hành chính qua đường bưu điện do Bảo hiểm Xã hội cấp huyện chi trả).

+ Bước 7: Cá nhân nhận kết quả các thủ tục đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc qua đường bưu chính (nếu cá nhân có yêu cầu nhận kết quả thủ tục hành chính, phí dịch vụ nhận kết quả qua đường bưu chính do cá nhân chi trả).

- **Cách thức thực hiện:** Trực tiếp tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã; qua đường bưu chính.

- **Thành phần, số lượng hồ sơ:**

+ Thành phần hồ sơ, bao gồm:

(1) Tờ khai đăng ký khai sinh theo mẫu quy định;

(2) Giấy chứng sinh do cơ sở y tế nơi trẻ em sinh ra cấp; nếu trẻ em sinh ra ngoài cơ sở y tế thì giấy chứng sinh được thay bằng văn bản xác nhận của người làm chứng; trường hợp không có người làm chứng thì người đi khai sinh phải làm giấy cam đoan về việc sinh là có thực. Đối với trường hợp trẻ em bị bỏ rơi thì nộp biên bản về việc trẻ em bị bỏ rơi thay cho giấy chứng sinh;

Trường hợp đăng ký khai sinh cho trẻ em sinh ra do mang thai hộ thì nộp thêm văn bản chứng minh việc mang thai hộ theo quy định của pháp luật;

(3) Phiếu báo thay đổi hộ khẩu, nhân khẩu (theo mẫu quy định);

(4) Sổ hộ khẩu (Trường hợp trẻ em có cha, mẹ nhưng không đăng ký thường trú cùng cha, mẹ mà đăng ký thường trú cùng với người khác thì phải có ý kiến bằng văn bản của cha, mẹ, có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã; ý kiến đồng ý của chủ hộ và Sổ hộ khẩu của chủ hộ).

+ Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

- Thời hạn giải quyết: 15 ngày làm việc.

+ Ngay sau khi tiếp nhận hồ sơ, công chức tư pháp - hộ tịch của Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện đăng ký khai sinh ngay trong ngày; trường hợp hồ sơ tiếp nhận sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay trong ngày thì tiến hành giải quyết trong ngày làm việc tiếp theo.

+ Thời gian cơ quan công an cấp có thẩm quyền thực hiện thủ tục đăng ký thường trú: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ từ Ủy ban nhân dân cấp xã.

+ Thời gian Bảo hiểm Xã hội cấp huyện thực hiện thủ tục cấp thẻ bảo hiểm y tế: 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ từ Ủy ban nhân dân cấp xã.

+ Thời gian luân chuyển hồ sơ giữa các cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: 4 ngày.

- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

+ Ủy ban nhân dân cấp xã là cơ quan đầu mối tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết liên thông các thủ tục hành chính đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi.

+ Bảo hiểm Xã hội cấp huyện giải quyết thủ tục cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi.

+ Công an xã, thị trấn thuộc huyện đăng ký thường trú cho trẻ em dưới 6 tuổi trên địa bàn xã, thị trấn của huyện; Công an thị xã, thành phố đăng ký thường trú cho trẻ em dưới 6 tuổi trên địa bàn thị xã, thành phố.

- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân.

**- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

+ Tờ khai đăng ký khai sinh (Mẫu TP/HT-2012-TKKS.1 ban hành kèm theo Thông tư số 05/2012/TT-BTP ngày 23 tháng 5 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp).

+ Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Phiếu báo thay đổi hộ khẩu, nhân khẩu (mẫu HK02 ban hành theo Quyết định số 698/2007/QĐ-BCA(C11) ngày 01/07/2007 của Bộ Công an).

**- Phí, lệ phí:**

Lệ phí đăng ký thường trú:

+ Các phường thuộc thành phố Long Xuyên: 15.000 đồng/lần cấp;

+ Các xã thuộc thành phố Long Xuyên và các xã, phường, thị trấn của các huyện, thị xã: 7.500 đồng/lần cấp.

Riêng cấp đổi sổ hộ khẩu, sổ tạm trú theo yêu cầu chủ hộ vì lý do nhà nước thay đổi địa giới hành chính, tên đường, số nhà:

+ Các phường thuộc thành phố Long Xuyên: 8.000 đồng/lần cấp;

+ Các xã thuộc thành phố Long Xuyên và các xã, phường, thị trấn của các huyện, thị xã: 4.000 đồng/lần cấp.

**- Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:**

+ 01 bản chính, 03 bản sao giấy khai sinh.

+ Thẻ bảo hiểm y tế.

+ Điện thông tin trẻ em vào Sổ hộ khẩu.

**- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

+ Các cơ quan có thẩm quyền thực hiện liên thông các thủ tục hành chính quy định tại các khoản 1, 2, 3 Điều 4 Thông tư liên tịch số 05/2015/TTLT-BTP-BCA-BYT phải cùng thuộc địa bàn một huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh.

+ Cá nhân có yêu cầu thực hiện liên thông các thủ tục hành chính có quyền lựa chọn áp dụng hoặc không áp dụng thực hiện liên thông các thủ tục hành chính.

+ Cá nhân có yêu cầu thực hiện liên thông các thủ tục hành chính không có điều kiện trực tiếp đến Ủy ban nhân dân cấp xã để nộp hồ sơ thì có thể ủy quyền cho người khác làm thay. Việc ủy quyền thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

**- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

+ Luật Cư trú năm 2006.

- + Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cư trú năm 2013.
- + Luật Bảo hiểm y tế năm 2008 được sửa đổi bổ sung tại Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm y tế năm 2014.
- + Nghị định số 106/2014/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2014 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công an.
- + Nghị định số 22/2013/NĐ-CP ngày 13 tháng 3 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp.
- + Nghị định số 63/2012/NĐ-CP ngày 31 tháng 8 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế.
- + Nghị định số 158/2005/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2005 của Chính phủ về đăng ký, quản lý hộ tịch.
- + Nghị định số 06/2012/NĐ-CP ngày 02 tháng 12 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về hộ tịch, hôn nhân và gia đình và chứng thực.
  - + Thông tư liên tịch 05/2015/TTLT-BTP-BCA-BYT ngày 15 tháng 5 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp, Bộ trưởng Bộ Công An, Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn thực hiện liên thông các thủ tục hành chính về đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi.
  - + Thông tư số 05/2012/TT-BTP ngày 23 tháng 5 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 08.a/2010/TT-BTP ngày 25 tháng 3 năm 2010 của Bộ Tư pháp về việc ban hành và hướng dẫn việc ghi chép, lưu trữ, sử dụng sổ, biểu mẫu hộ tịch.
  - + Thông tư số 36/2014/TT-BCA ngày 09 tháng 09 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công an Quy định về biểu mẫu sử dụng trong đăng ký, quản lý cư trú.
  - + Quyết định số 1111/QĐ-BHXH ngày 25 tháng 10 năm 2011 của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam về việc ban hành Quy định quản lý thu Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, quản lý sổ Bảo hiểm xã hội, thẻ Bảo hiểm y tế.
- + Nghị quyết số 11/2011/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2011 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí đăng ký cư trú, chứng minh nhân dân trên địa bàn tỉnh.
- + Quyết định số 14/2013/QĐ-UBND ngày 09 tháng 4 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí đăng ký cư trú, chứng minh nhân dân trên địa bàn tỉnh.
- + Quyết định số 17/2013/QĐ-UBND ngày 18 tháng 4 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang điều chỉnh Quyết định số 14/2013/QĐ-UBND ngày 09/4/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí đăng ký cư trú, chứng minh nhân dân trên địa bàn tỉnh.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**TỜ KHAI ĐĂNG KÝ KHAI SINH**

Kính gửi: <sup>(1)</sup> .....

**Họ và tên người khai:** .....

Nơi thường trú/tạm trú: <sup>(2)</sup> .....

Số CMND/Giấy tờ hợp lệ thay thế: <sup>(3)</sup> .....

Quan hệ với người được khai sinh: .....

**Đề nghị<sup>(1)</sup> .....** **đăng ký khai sinh**  
cho người có tên dưới đây:

Họ và tên: ..... Giới  
tính: .....

Ngày, tháng, năm sinh: ..... (Bằng chữ: .....  
.....)

Nơi sinh: <sup>(4)</sup> .....

Dân tộc: ..... Quốc tịch: .....

**Họ và tên cha:** .....

Dân tộc: ..... Quốc tịch: ..... Năm sinh .....

Nơi thường trú/tạm trú: <sup>(2)</sup> .....

**Họ và tên mẹ:** .....

Dân tộc: ..... Quốc tịch: ..... Năm sinh .....

Nơi thường trú/tạm trú: <sup>(2)</sup> .....

Tôi cam đoan lời khai trên đây là đúng sự thật và chịu trách nhiệm trước pháp luật về  
cam đoan của mình.

*Làm tại: ....., ngày ..... tháng ..... năm .....*

**Người đi khai sinh<sup>(5)</sup>**

*(Ký, ghi rõ họ tên)*

**Người cha**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**Người mẹ**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**Chú thích:**

- (<sup>1</sup>) Ghi rõ tên cơ quan đăng ký khai sinh.
- (<sup>2</sup>) Ghi theo địa chỉ đăng ký thường trú và gạch cụm từ “tạm trú”; nếu không có nơi đăng ký thường trú thì gạch hai từ “thường trú” và ghi theo địa chỉ đăng ký tạm trú.
- (<sup>3</sup>) Nếu ghi theo số CMND, thì gạch cụm từ “Giấy tờ hợp lệ thay thế”; nếu ghi theo số Giấy tờ hợp lệ thay thế thì ghi rõ tên giấy tờ, số của giấy tờ và gạch cụm từ “CMND”.
- (<sup>4</sup>) Trường hợp trẻ em sinh tại bệnh viện thì ghi tên bệnh viện và địa danh hành chính nơi trẻ em sinh ra (ví dụ: bệnh viện Phụ sản Hà Nội). Trường hợp trẻ em sinh tại cơ sở y tế, thì ghi tên cơ sở y tế và địa danh hành chính nơi trẻ em sinh ra (ví dụ: trạm y tế xã Đinh Bảng, huyện Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh).
- (<sup>5</sup>) Chỉ cần thiết trong trường hợp người đi khai sinh không phải là cha, mẹ.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**PHIẾU BÁO THAY ĐỔI HỘ KHẨU, NHÂN KHẨU**

Kính gửi: .....

**I. Thông tin về người viết phiếu báo**

1. Họ và tên(1):..... 2. Giới tính:.....  
3. CMND số:..... 4. Hộ chiếu số:.....  
5. Nơi thường trú:.....  
6. Địa chỉ chỗ ở hiện nay: .....

Số điện thoại liên hệ:.....

**II. Thông tin về người có thay đổi hộ khẩu, nhân khẩu**

1. Họ và tên(1):..... 2. Giới tính:.....  
3. Ngày, tháng, năm sinh:...../...../..... 4. Dân tộc:..... 5. Quốc tịch:.....  
6. CMND số:..... 7. Hộ chiếu số:.....  
8. Nơi sinh:.....

9. Nguyên quán:.....

10. Nghề nghiệp, nơi làm việc:.....

11. Nơi thường trú:.....

12. Địa chỉ chỗ ở hiện nay: .....

Số điện thoại liên hệ:.....

13. Họ và tên chủ hộ:..... 14. Quan hệ với chủ hộ:.....

15. Nội dung thay đổi hộ khẩu, nhân khẩu(2):.....

16. Những người cùng thay đổi: TT Họ và tên; Ngày, tháng, năm sinh; Giới tính; Nơi sinh; Nghề nghiệp; Dân tộc; Quốc tịch; CMND số(hoặc Hộ chiếu số); Quan hệ với người có thay đổi

....., ngày....tháng....năm...

**Ý KIÉN CỦA CHỦ HỘ (3)**  
(Ghi rõ nội dung và ký, ghi rõ họ tên)

....., ngày....tháng....năm...

**NGƯỜI VIẾT PHIẾU BÁO**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

XÁC NHẬN CỦA CÔNG AN (4):.....

.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....

....., ngày... tháng... năm...

**TRƯỞNG CÔNG AN:**.....

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

(1) Viết chữ in hoa đủ dấu

(2) Ghi tóm tắt nội dung thay đổi hộ khẩu, nhân khẩu. Ví dụ: đăng ký thường trú, tạm trú; thay đổi nơi đăng ký thường trú, tạm trú; tách sổ hộ khẩu; điều chỉnh những thay đổi trong sổ hộ khẩu ...

(3) Ghi rõ ý kiến của chủ hộ là đồng ý cho đăng ký thường trú, đăng ký tạm trú hoặc đồng ý cho tách sổ hộ khẩu; chủ hộ ký và ghi rõ họ tên, ngày, tháng, năm.

(4) Áp dụng đối với trường hợp: Xác nhận việc công dân trước đây đã đăng ký thường trú và trường hợp cấp lại sổ hộ khẩu do bị mất.

Ghi chú: Trường hợp người viết phiếu báo cũng là người có thay đổi hộ khẩu, nhân khẩu thì công dân chỉ cần kê khai những nội dung quy định tại mục II

## **2. Liên thông các thủ tục hành chính đăng ký khai sinh, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi**

### **- Trình tự thực hiện:**

+ Bước 1: Cá nhân có yêu cầu thực hiện liên thông các thủ tục hành chính đăng ký khai sinh, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi nộp hồ sơ tại:

Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là cấp xã) nơi cư trú của người mẹ hoặc Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú của người cha nếu không xác định được nơi cư trú của người mẹ.

Hoặc Ủy ban nhân dân cấp xã, nơi trẻ em đang sinh sống trên thực tế nếu không xác định được nơi cư trú của người mẹ và người cha.

+ Bước 2: Công chức tư pháp - hộ tịch của Ủy ban nhân dân cấp xã khi tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ; trên cơ sở danh sách cơ sở khám chữa bệnh ban đầu do cơ quan Bảo hiểm xã hội huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi chung là cấp huyện) cung cấp được niêm yết tại Ủy ban nhân dân cấp xã, hướng dẫn người dân lựa chọn, đăng ký nơi khám chữa bệnh ban đầu. Việc hướng dẫn phải chính xác, đầy đủ và rõ ràng.

Trường hợp người dân chưa có Tờ khai đăng ký khai sinh thì công chức tư pháp - hộ tịch cấp cho người dân các mẫu giấy tờ đó theo quy định.

Trường hợp hồ sơ của người dân đầy đủ, đúng quy định tại Điều 7 Thông tư liên tịch số 05/2015/TTLT-BTP-BCA-BYT thì công chức tư pháp - hộ tịch có trách nhiệm tiếp nhận hồ sơ; viết giấy nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho người dân. Trong giấy hẹn trả kết quả phải ghi rõ yêu cầu của người dân, giấy tờ nộp trong hồ sơ và thời gian trả kết quả thực hiện liên thông các thủ tục hành chính.

Trường hợp yêu cầu thực hiện liên thông các thủ tục hành chính không thuộc thẩm quyền tiếp nhận, giải quyết của cơ quan mình theo quy định tại Thông tư liên tịch số 05/2015/TTLT-BTP-BCA-BYT thì công chức tư pháp - hộ tịch có trách nhiệm giải thích, hướng dẫn cụ thể để người dân đến đúng cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

+ Bước 3: Ngay sau khi tiếp nhận hồ sơ, công chức tư pháp - hộ tịch của Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện đăng ký khai sinh ngay trong ngày, trường hợp hồ sơ tiếp nhận sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay trong ngày thì tiến hành giải quyết trong ngày làm việc tiếp theo.

+ Bước 4: Sau khi đăng ký khai sinh xong, công chức tư pháp - hộ tịch của Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm lập hồ sơ cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi gồm: Danh sách đề nghị cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi của Ủy ban nhân dân cấp xã theo mẫu quy định.

+ Bước 5: Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm chuyển hồ sơ cấp thẻ bảo hiểm y tế trực tiếp hoặc qua đường bưu điện cho Bảo hiểm Xã hội cấp huyện (phí dịch vụ chuyển hồ sơ qua đường bưu điện do Bảo hiểm Xã hội cấp huyện chi trả). Tùy thuộc điều kiện thực tế, Ủy ban nhân dân cấp xã có thể chuyển trước

thông tin của người tham gia bảo hiểm y tế đến cơ quan Bảo hiểm Xã hội cấp huyện thông qua mạng điện tử trước khi chuyển hồ sơ giấy.

+ Bước 6: Bảo hiểm Xã hội cấp huyện tiếp nhận hồ sơ về cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi từ Ủy ban nhân dân cấp xã, trong 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ phải chuyển kết quả về Ủy ban nhân dân cấp xã qua đường bưu điện (phí dịch vụ chuyển kết quả thủ tục hành chính qua đường bưu điện do Bảo hiểm Xã hội cấp huyện chi trả).

+ Bước 7: Cá nhân nhận kết quả các thủ tục đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc qua đường bưu chính (nếu có yêu cầu và tự trả phí dịch vụ cho doanh nghiệp bưu chính).

- **Cách thức thực hiện:** Trực tiếp tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã; qua đường bưu chính.

- **Thành phần, số lượng hồ sơ:**

+ Thành phần hồ sơ, bao gồm:

(1) Tờ khai đăng ký khai sinh theo mẫu quy định;

(2) Giấy chứng sinh do cơ sở y tế nơi trẻ em sinh ra cấp; nếu trẻ em sinh ra ngoài cơ sở y tế thì giấy chứng sinh được thay bằng văn bản xác nhận của người làm chứng; trường hợp không có người làm chứng thì người đi khai sinh phải làm giấy cam đoan về việc sinh là có thực. Đối với trường hợp trẻ em bị bỏ rơi thì nộp biên bản về việc trẻ em bị bỏ rơi thay cho giấy chứng sinh;

(3) Trường hợp đăng ký khai sinh cho trẻ em sinh ra do mang thai hộ thì nộp thêm văn bản chứng minh việc mang thai hộ theo quy định của pháp luật.

+ Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

- **Thời hạn giải quyết:** 15 ngày làm việc.

+ Ngay sau khi tiếp nhận hồ sơ, công chức tư pháp - hộ tịch của Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện đăng ký khai sinh ngay trong ngày; trường hợp hồ sơ tiếp nhận sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay trong ngày thì tiến hành giải quyết trong ngày làm việc tiếp theo.

+ Thời gian Bảo hiểm Xã hội cấp huyện thực hiện thủ tục cấp thẻ bảo hiểm y tế: 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ từ Ủy ban nhân dân cấp xã.

+ Thời gian luân chuyển hồ sơ giữa các cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: 4 ngày.

- **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

+ Ủy ban nhân dân cấp xã là cơ quan đầu mối tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết liên thông các thủ tục hành chính đăng ký khai sinh, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi.

+ Bảo hiểm Xã hội cấp huyện giải quyết thủ tục cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi.

- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Cá nhân.

- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

+ Tờ khai đăng ký khai sinh (Mẫu TP/HT-2012-TKKS.1 ban hành kèm theo Thông tư số 05/2012/TT-BTP ngày 23 tháng 5 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp).

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**TỜ KHAI ĐĂNG KÝ KHAI SINH**

Kính gửi: <sup>(1)</sup> .....

**Họ và tên người khai:** .....

Nơi thường trú/tạm trú: <sup>(2)</sup> .....

Số CMND/Giấy tờ hợp lệ thay thế: <sup>(3)</sup> .....

Quan hệ với người được khai sinh: .....

**Đề nghị<sup>(1)</sup>** ..... **đăng ký khai sinh**  
cho người có tên dưới đây:

**Họ và tên:** ..... **Giới tính:** .....

**Ngày, tháng, năm sinh:** ..... (Bằng chữ: .....  
.....)

**Nơi sinh:** <sup>(4)</sup> .....

**Dân tộc:** ..... **Quốc tịch:** .....

**Họ và tên cha:** .....

**Dân tộc:** ..... **Quốc tịch:** ..... **Năm sinh** .....

**Nơi thường trú/tạm trú:** <sup>(2)</sup> .....

**Họ và tên mẹ:** .....

**Dân tộc:** ..... **Quốc tịch:** ..... **Năm sinh** .....

**Nơi thường trú/tạm trú:** <sup>(2)</sup> .....

Tôi cam đoan lời khai trên đây là đúng sự thật và chịu trách nhiệm trước pháp luật về cam đoan của mình.

**Người đi khai sinh<sup>(5)</sup>**

(Ký, ghi rõ họ tên)

**Người cha**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**Người mẹ**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**Chú thích:**

(1) Ghi rõ tên cơ quan đăng ký khai sinh.

(2) Ghi theo địa chỉ đăng ký thường trú và gạch cụm từ “tạm trú”; nếu không có nơi đăng ký thường trú thì gạch hai từ “thường trú” và ghi theo địa chỉ đăng ký tạm trú.

(3) Nếu ghi theo số CMND, thì gạch cụm từ “Giấy tờ hợp lệ thay thế”; nếu ghi theo số Giấy tờ hợp lệ thay thế thì ghi rõ tên giấy tờ, số của giấy tờ và gạch cụm từ “CMND”.

(4) Trường hợp trẻ em sinh tại bệnh viện thì ghi tên bệnh viện và địa danh hành chính nơi trẻ em sinh ra (ví dụ: bệnh viện Phụ sản Hà Nội). Trường hợp trẻ em sinh tại cơ sở y tế, thì ghi tên cơ sở y tế và địa danh hành chính nơi trẻ em sinh ra (ví dụ: trạm y tế xã Đình Bảng, huyện Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh).

Trường hợp trẻ em sinh ra ngoài bệnh viện và cơ sở y tế, thì ghi địa danh của 03 cấp hành chính (cấp xã, cấp huyện, cấp tỉnh), nơi trẻ em sinh ra (ví dụ: xã Đình Bảng, huyện Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh).

(5) Chỉ cần thiết trong trường hợp người đi khai sinh không phải là cha, mẹ.

- **Phí, lệ phí:** Không.

- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:**

+ 01 bản chính, 03 bản sao giấy khai sinh.

+ Thẻ bảo hiểm y tế.

- **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

+ Các cơ quan có thẩm quyền thực hiện liên thông các thủ tục hành chính quy định tại các khoản 1, 2, 3 Điều 4 Thông tư liên tịch số 05/2015/TTLT-BTP-BCA-BYT phải cùng thuộc địa bàn một huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh.

+ Cá nhân có yêu cầu thực hiện liên thông các thủ tục hành chính có quyền lựa chọn áp dụng hoặc không áp dụng thực hiện liên thông các thủ tục hành chính.

+ Cá nhân có yêu cầu thực hiện liên thông các thủ tục hành chính không có điều kiện trực tiếp đến Ủy ban nhân dân cấp xã để nộp hồ sơ thì có thể ủy quyền cho người khác làm thay. Việc ủy quyền thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

- **Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

+ Luật Bảo hiểm y tế năm 2008 được sửa đổi bổ sung tại Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm y tế năm 2014.

+ Nghị định số 22/2013/NĐ-CP ngày 13 tháng 3 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp.

+ Nghị định số 63/2012/NĐ-CP ngày 31 tháng 8 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế.

+ Nghị định số 158/2005/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2005 của Chính phủ về đăng ký, quản lý hộ tịch.

+ Nghị định số 06/2012/NĐ-CP ngày 02 tháng 12 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về hộ tịch, hôn nhân và gia đình và chứng thực.

+ Thông tư liên tịch 05/2015/TTLT-BTP-BCA-BYT ngày 15 tháng 5 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp, Bộ trưởng Bộ Công An, Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn thực hiện liên thông các thủ tục hành chính về đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi.

+ Quyết định số 1111/QĐ-BHXH ngày 25 tháng 10 năm 2011 của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam về việc ban hành Quy định quản lý thu Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, quản lý sổ Bảo hiểm xã hội, thẻ Bảo hiểm y tế



Vuong Binh Thanh